

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định mức thu, nộp, chế độ quản lý và sử dụng phí sử dụng hè đường, lòng đường, lề đường, bến, bãi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28 tháng 8 năm 2001 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí, lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí, lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí; Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC và Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 101/2014/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc quy định danh mục, mức thu, nộp, chế độ quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2723/TTr-STC ngày 15 tháng 10 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu, nộp, chế độ quản lý và sử dụng phí sử dụng hè đường, lòng đường, lề đường, bến, bãi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng như sau:

1. Đối tượng nộp phí: Tổ chức, cá nhân được phép sử dụng hè đường, lòng đường, lề đường, bến, bãi vào mục đích đi lại, sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch và quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng hè đường, lòng đường, lề đường, bến, bãi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng phải nộp phí.

2. Đơn vị thu phí: Cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao quản lý hệ đường, lòng đường, lề đường, bến, bãi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

3. Mức thu phí:

STT	NỘI DUNG	ĐVT	MỨC THU
1	Đối với xe:		
1.1	Ban ngày:		
	- Xe ba bánh, xe taxi	đồng/xe/lần	3.000
	- Xe dưới 12 ghế ngồi, xe tải có trọng tải dưới 2 tấn	đồng/xe/lần	10.000
	- Xe từ 12 ghế ngồi đến 30 ghế ngồi; xe tải có trọng tải từ 2 tấn đến dưới 4 tấn	đồng/xe/lần	15.000
	- Xe từ 31 ghế ngồi trở lên; xe tải có trọng tải từ 4 tấn trở lên	đồng/xe/lần	20.000
1.2	Ban đêm:		
	- Xe ba bánh, xe taxi	đồng/xe/lần	4.000
	- Xe dưới 12 ghế ngồi, xe tải có trọng tải dưới 2 tấn	đồng/xe/lần	15.000
	- Xe từ 12 ghế ngồi đến 30 ghế ngồi; xe tải có trọng tải từ 2 tấn đến dưới 4 tấn	đồng/xe/lần	20.000
	- Xe từ 31 ghế ngồi trở lên; xe tải có trọng tải từ 4 tấn trở lên	đồng/xe/lần	30.000
2	Đối với người sản xuất, kinh doanh	đồng/ngày,đêm	20.000

4. Quản lý và sử dụng:

a) Cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân tổ chức thu phí nộp 100% số tiền phí thu vào ngân sách Nhà nước. Đồng thời, lập kế hoạch chi phí cần thiết phục vụ cho công tác thu phí và được ngân sách Nhà nước cấp lại.

b) Việc sử dụng khoản chi phí để thực hiện công tác thu phí thực hiện theo quy định tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí và Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung

Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí.

5. Biên lai, chứng từ thu phí thực hiện theo đúng quy định của Bộ Tài chính (do ngành thuế phát hành) và theo hướng dẫn của Cục Thuế Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 36/2009/QĐ-UBND ngày 09/6/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về mức thu, nộp, tỷ lệ điều tiết và chế độ quản lý sử dụng phí sử dụng lề đường, bến, bãi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông Vận tải; Cục trưởng Cục Thuế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt và thành phố Bảo Lộc; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *shaw*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- TT Công báo tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Lâm Đồng;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Tiến